

Phụ lục VI
TỔNG HỢP TRẢ LỜI ĐỐI VỚI NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
TẠI BÁO CÁO CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÁNG 5 NĂM 2025
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

STT	Bộ, ngành, địa phương có đề xuất, kiến nghị	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Nội dung trả lời của Văn phòng Chính phủ
I	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
1.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Kiến nghị Cục Kiểm soát TTHC chỉ đạo việc khắc phục kịp thời các lỗi kỹ thuật; bổ sung đầy đủ các tiện ích, các trường thông tin, nhóm dịch vụ dùng chung để liên kết giữa các hệ thống với nhau; hỗ trợ kịp thời để các bộ, ngành, địa phương và khắc phục, giải quyết triệt để các lỗi kỹ thuật trên Hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến của Bộ và sẽ nghiên cứu để tiếp tục thực hiện nâng cấp Cổng đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ luôn tích cực hỗ trợ đơn vị chuyên môn của Bộ qua các nhóm trên mạng xã hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.
2.	UBND tỉnh Vĩnh Long	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ đơn giản hóa quy trình kiểm thử dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến của địa phương và đã hoàn thiện quy trình kiểm thử.
3.	UBND tỉnh An Giang	Đề nghị Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp, chỉ đạo các Bộ, ngành hướng dẫn địa phương trong việc tích hợp, kiểm thử (áp dụng dịch vụ công trên cơ sở dữ liệu quốc gia đối với các dịch vụ công liên thông về Hệ thống phần mềm Bộ) đối với các dịch vụ công mà các cơ quan chuyên môn (Sở Kế hoạch và Đầu tư, sở Tài chính, Sở Nội vụ) sử dụng Hệ thống phần mềm chuyên ngành của Bộ, ngành (Bộ Kế hoạch và	Căn cứ Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do các bộ, ngành triển khai cung cấp trên môi trường mạng phải được tích hợp, công bố công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

		Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ) để đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến được liên thông, tích hợp từ Hệ thống phần mềm chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia.	Do đó, đề nghị địa phương liên hệ với Bộ chuyên ngành để thực hiện tích hợp hệ thống cung cấp dịch vụ công tập trung của Bộ với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.
4.	UBND tỉnh Phú Yên	Hiện nay, tỉnh Phú Yên đã công bố danh mục 103/889 TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình (theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 9/5/2025) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tuy nhiên nhiều DVC trực tuyến do bộ, ngành quản lý vẫn chưa cho phép chọn theo từng mức độ thực hiện. Đề nghị Văn phòng Chính phủ quan tâm, đôn đốc bộ, ngành sớm công bố đầy đủ danh mục, hỗ trợ kỹ thuật và cho phép địa phương chủ động xác định mức độ DVC trực tuyến phù hợp thực tế triển khai.	Việc lựa chọn mức độ dịch vụ công (một phần/toàn trình) căn cứ dựa trên danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công toàn trình thuộc phạm vi quản lý do bộ, ngành công bố. Theo đó, đối với các TTHC được bộ, ngành công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, địa phương có thể lựa chọn cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần cho TTHC; đối với các TTHC không được bộ, ngành công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, địa phương chỉ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ một phần. Trường hợp địa phương rà soát TTHC đủ điều kiện thực hiện toàn trình mà Bộ công bố chưa đúng thì có văn bản gửi về Bộ để xem xét, xử lý.
5.	UBND tỉnh Vĩnh Long	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ đơn giản hóa quy trình kiểm thử dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến của địa phương và đã hoàn thiện quy trình kiểm thử.
II	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
6.	UBND thành phố Huế	Đề nghị Văn phòng Chính phủ ban hành văn bản về việc thống nhất công thức tính nhóm chỉ số về tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVCTT và quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP để tạo điều kiện cho địa phương trong	- Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến góp ý của địa phương, hiện nay, Văn phòng Chính phủ đang phối hợp với các cơ quan để thực hiện hiệu chỉnh, nâng cấp Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01

	<p>việc cung cấp đảm bảo lộ trình, đảm bảo tỷ lệ và đảm bảo DVCTT cung cấp là cần thiết.</p> <p>- Theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 1). Trong năm 2025, tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 80%. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình do Bộ, ngành Trung ương cung cấp cấp và công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (Đề nghị Văn phòng Chính phủ hướng dẫn cách tra cứu và khai thác số liệu dịch vụ công trực tuyến toàn trình do Bộ, ngành Trung ương công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC).</p> <p>- Bộ Chỉ số đang tính và ghi nhận tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến/ tổng số TTHC đã cập nhật công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC là chưa thống nhất. Tại UBND thành phố Huế, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp đang ghi nhận: một phần 1.027 (54,77%), toàn trình 320 (17,07%), DVCTT còn lại 528 (27,16%).</p> <p>- Hiện nay, tại trường danh mục DVC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tại mục áp dụng DVC để địa phương khai báo, Hệ thống đang khoá trường khai báo DVCTT toàn trình, chỉ cho áp dụng DVCTT một phần (đã khai tại mục thêm mới DVCTT là mức</p>	<p>năm 2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.</p> <p>- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan đã thực hiện rà soát, công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc; đồng thời thực hiện công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Do đó, trường hợp qua rà soát, địa phương nhận thấy TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định của pháp luật, đề nghị địa phương đề xuất, kiến nghị với Bộ, cơ quan thực hiện công bố trên CSDLQG TTHC để thực hiện thống nhất trên toàn quốc.</p>
--	--	--

		độ 4). Việc khai báo DVCTT toàn trình do Bộ, ngành khai báo. Do đó, trường hợp địa phương muốn cung cấp DVCTT toàn trình để tăng tỷ lệ DVCTT toàn trình đã cung cấp cũng không chủ động khai báo trên Cơ sở dịch vụ công quốc gia về TTHC mà phụ thuộc vào Bộ, ngành Trung ương. Vì vậy, kính đề nghị VPCP sớm thống nhất cách tính tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình trên Bộ Chỉ số.	
7.	UBND tỉnh Thái Nguyên	Hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên trong việc tích hợp lại tọa độ địa giới hành chính đối với các đơn vị được chia tách, sáp nhập trên địa bàn tỉnh tại phần bản đồ của Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo tính chính xác, đồng bộ cho tỉnh trong việc theo dõi, thống kê các nhóm chỉ tiêu tại Bộ chỉ số nêu trên.	Đối với các đơn vị hành chính mới, Cổng DVCQG đã ghi nhận đầy đủ dữ liệu của các đơn vị hành chính mới do địa phương đồng bộ; đồng thời, kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của địa phương (<i>bảo gồm cả các đơn vị hành chính mới</i>) đã được tổng hợp, công khai tại chức năng Xuất báo cáo trên Bản đồ thể chế thuộc phân hệ quản trị của Cổng DVCQG. Về việc trực quan hóa đơn vị hành chính mới trên Bản đồ thể chế, Văn phòng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đang phối hợp triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu địa giới hành chính của các đơn vị hành chính này.
8.	UBND tỉnh Bình Phước	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét ở Bộ Chỉ số 766, Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến, không tính 76 TTHC đã bãi bỏ, TTHC thuộc ngành dọc (có danh sách kèm theo) vào số lượng/tỷ lệ nhóm TTHC “còn lại” chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Cổng Dịch vụ công quốc gia đã đáp ứng, không tính các TTHC đã bãi bỏ và TTHC thuộc ngành dọc.
9.	UBND tỉnh Hòa Bình	Mục đánh giá, tổng hợp “Mức độ hài lòng” của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công	Ghi nhận ý kiến của địa phương, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã thực hiện tính toán, đồng bộ lại thông tin.

		Quốc gia còn chưa chính xác (cụ thể, trong tháng 4 và tháng 5/2025 Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình không phát sinh hồ sơ giải quyết TTHC, tuy nhiên mức độ hài lòng được Hệ thống đánh giá đạt 66,7%). Đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét cách tính chỉ số “Mức độ hài lòng” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo đúng trạng thái hồ sơ tiếp nhận trong tháng nhằm bảo đảm tính chính xác trong đánh giá, theo dõi, thống kê.	
10.	UBND tỉnh Ninh Thuận	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ: Hiện nay, Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận đã hoàn tất việc tích hợp chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC có thu phí, lệ phí. Tuy nhiên, một số TTHC trong kỳ báo cáo có phát sinh hồ sơ thanh toán phí, lệ phí nhưng hồ sơ vẫn đang trong thời gian thực hiện, chưa có kết quả, nên chưa thực hiện thu phí (đối với các thủ tục dự sát hạch để cấp chứng chỉ hoặc đối với một số thủ tục thẩm định sẽ căn cứ vào kết quả thẩm định, quy mô dự án mới tính toán được số phí để tổ chức nộp...) và như vậy, theo cách đánh giá hiện hành sẽ không được tính điểm nếu hệ thống đã ghi nhận phát sinh hồ sơ có thanh toán nhưng chưa được thanh toán. Kiến nghị xem xét điều chỉnh cách chấm điểm theo đúng thực tế phát sinh, nhằm phản ánh đúng thực chất nỗ lực triển khai chuyển đổi số của địa phương, tránh thiệt thòi điểm số do yếu tố khách quan.	Ghi nhận ý kiến của địa phương để nghiên cứu phương án xử lý.

11.	UBND tỉnh Quảng Nam	Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thay đổi phương pháp tính tỷ lệ hồ sơ đồng bộ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo việc tính điểm Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp phản ánh đúng thực trạng theo thời gian thực thông qua việc so sánh số liệu báo cáo quý trên hệ thống GRIS với số liệu ghi nhận trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Cổng Dịch vụ công quốc gia đã xây dựng công thức tính tỷ lệ hồ sơ đồng bộ dựa trên số liệu do địa phương báo cáo trên Hệ thống báo cáo chính phủ và số liệu do địa phương đồng bộ.
III	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TTHC		
12.	Bộ Công an	Đề nghị Văn phòng Chính phủ: Hiện nay, trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, các bộ, ngành có liên quan đã thực hiện chuyển các TTHC thuộc các lĩnh vực vào danh mục quản lý của Bộ Công an (gửi kèm theo) trong khi Bộ Công an đã thực hiện công bố, công khai theo quy định; do đó, đề nghị Văn phòng Chính phủ hướng dẫn việc bãi bỏ các TTHC trên để đảm bảo tính thống nhất.	Ghi nhận ý kiến của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ sẽ phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành để thực bãi bỏ TTHC đã được chuyển thẩm quyền quản lý.
13.	UBND thành phố Huế	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ bổ sung chức năng khai báo dịch vụ công trực tuyến trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đối với dịch vụ công trực tuyến không đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP. Hiện nay, UBND thành phố đã khai báo 70 TTHC không đủ điều kiện cung cấp trên Hệ thống. Tuy nhiên, trên Hệ thống quản trị Cổng dịch vụ công quốc gia chưa được ghi nhận.	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Thông tư số 01/2023/TT-VPCP, dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng tiêu chí dịch vụ công trực tuyến một phần/toàn trình được coi là dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến cho tổ chức, cá nhân, không được xác định là dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.
14.	UBND tỉnh An Giang	Việc cung cấp, tích hợp dịch vụ công trực tuyến (nhất là đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình) của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt tỷ lệ còn thấp	Việc lựa chọn mức độ dịch vụ công (một phần/toàn trình) căn cứ dựa trên danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công toàn trình thuộc phạm vi quản lý do bộ, ngành công bố.

		chưa đảm bảo cung cấp đúng mức độ theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành. Nguyên nhân, Cơ sở dữ liệu quốc gia chưa cho phép đề xuất mức độ toàn trình đối với một số dịch vụ công và ảnh hưởng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của địa phương chưa đạt theo chỉ tiêu mà Chính phủ đã giao (Đạt tối thiểu 70%). Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, điều chỉnh Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, cho phép địa phương có thể đề xuất các dịch vụ công trực tuyến toàn trình để nâng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của tỉnh.	Theo đó, đối với các TTHC được bộ, ngành công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, địa phương có thể lựa chọn cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần cho TTHC; đối với các TTHC không được bộ, ngành công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, địa phương chỉ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ một phần. Trường hợp địa phương rà soát TTHC đủ điều kiện thực hiện toàn trình mà Bộ công bố chưa đúng thì có văn bản gửi về Bộ để xem xét, xử lý.
15.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét khắc phục các lỗi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về TTHC đối với việc công bố, công khai TTHC, thường xuyên bị ẩn mã PAKN không tra cứu để sửa đổi, bổ sung, chuẩn bị được dẫn đến tình trạng chậm, muộn quá hạn không kịp thời theo quy định.	Ghi nhận ý kiến của Bộ để kiểm tra, xử lý.
IV	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
16.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Hiện tại trong bối cảnh sáp nhập Bộ nên Hệ thống còn nhiều lỗi kỹ thuật như: PAKN đã chuyển cho đơn vị xử lý xong rồi nhưng sau vài ngày thì các PAKN đó lại xuất hiện tại mục "Chờ xử lý" và bị ẩn PAKN không nhìn thấy. Kiến nghị Văn phòng Chính phủ xem xét.	Ghi nhận ý kiến của Bộ để kiểm tra, xử lý.
V	NHÓM NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN		
17.	UBND tỉnh Sơn La	Kiến nghị Văn phòng Chính phủ có ý kiến với các Bộ, ngành, Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương áp dụng thống nhất cách thức thực hiện	Cách thức thực hiện TTHC đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật và được Bộ, ngành công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và thực hiện thống

		<p>TTHC thuộc phạm vi quản lý (trực tiếp/quia bưu chính/dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình) để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tính chính xác trong chấm điểm chỉ số CCHC giữa các địa phương.</p>	<p>nhất giữa các địa phương trên toàn quốc. Trường hợp địa phương trong quá trình thực hiện phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề nghị tổng hợp gửi Bộ, ngành nghiên cứu, xử lý.</p>
18.	Bộ Y tế	<p>Xem xét, sửa đổi Biểu mẫu báo cáo về tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ từ “giải quyết” thành “xử lý” cho phù hợp hơn với thực tiễn vì việc xử lý hồ sơ sẽ xảy ra 02 trường hợp: (1) Hồ sơ đã xử lý gồm: hồ sơ được giải quyết xong hoặc hồ sơ đã được xem xét và có yêu cầu bổ sung tài liệu. (2) Hồ sơ đang xử lý.</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên tên Biểu mẫu như tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ để bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP đều sử dụng cụm từ “giải quyết TTHC”).</p>
19.	UBND tỉnh An Giang	<p>Thực hiện Công văn số 6332/VPCP-KSTT ngày 06/09/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai thí điểm việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính (chứng thực điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>Qua quá trình triển khai thí điểm, theo Báo cáo của Sở Tư pháp thì việc thí điểm chứng thực điện tử đạt được nhiều kết quả quan trọng, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn nhất định, đặc biệt là việc thu phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, cụ thể:</p>	<p>Căn cứ Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, cơ quan có thẩm quyền trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, đồng thời trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử cho tổ chức, cá nhân tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân.</p> <p>Do đó, đối với trường hợp công dân thực hiện thủ tục chứng thực bản giấy, địa phương thực hiện trả kết quả bản giấy theo quy định của pháp luật chuyên ngành, đồng thời, trả kết quả điện tử của thủ tục tại Kho dữ liệu điện tử của công dân.</p>

		<p>Theo quan điểm của Bộ Tư pháp tại Công văn số 614/HTQTCT-CT ngày 08/07/2021 về việc hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực thì việc thu phí chứng thực bản sao từ bản chính (bản giấy) và chứng thực điện tử được thực hiện như sau: (1) Trường hợp người dân chỉ yêu cầu chứng thực điện tử thì thực hiện thu phí theo quy định. (2) Trường hợp người dân có yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính (bản giấy) và chứng thực điện tử thì thực hiện thu phí đồng thời đối với cả 02 thủ tục.</p> <p>Tuy nhiên, thực hiện chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 6332/VPCP-KSTT ngày 06/9/2024 về việc triển khai thực hiện chứng thực điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; theo đó, trong trường hợp người dân chỉ yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính (bản giấy), không có yêu cầu chứng thực điện tử thì cơ quan giải quyết chủ động thực hiện cấp song song bản chứng thực điện tử. Điều này sẽ gây khó khăn cho địa phương khi thực hiện thu phí, kiểm soát nguồn thu và thực hiện thanh toán, quyết toán, nộp ngân sách nhà nước theo quy định.</p> <p>Từ khó khăn trên, tại tiểu mục 1.9 mục 1 Phần IV Báo cáo số 1430/BC-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có đề</p>	
--	--	--	--

		<p>xuất Văn phòng Chính phủ hướng dẫn đối với việc thu phí chứng thực điện tử, tuy nhiên đến hiện tại, Ủy ban nhân dân tỉnh chưa nhận được phản hồi của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>Để giúp địa phương tháo gỡ khó khăn trên; đồng thời là cơ sở để triển khai chính thức việc chứng thực điện tử trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh rất mong sớm nhận được phản hồi từ Văn phòng Chính phủ hướng dẫn việc thu phí trong trường hợp cơ quan giải quyết chủ động cấp song song bản sao chứng thực điện tử cùng với bản sao truyền thống (bản giấy) khi người dân không có yêu cầu cấp sao chứng thực điện tử.</p>	
20.	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC) hướng dẫn, hỗ trợ cập nhật bổ sung danh sách cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (sau hợp nhất), các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng và các biểu mẫu theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ (tại địa chỉ https://vpcp.baocaochinhphu.gov.vn), tạo điều kiện cho Bộ thực hiện chế độ báo cáo điện tử hằng quý theo quy định.</p> <p>Cụ thể: Trên Hệ thống báo cáo điện tử, tại mục "Nhập liệu báo cáo", các biểu mẫu II.05, II.06, II.07 và II.08 chỉ hiển thị các nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, thiếu các nội dung thuộc lĩnh vực giao thông vận tải (đường bộ; đường sắt; hàng hải và đường</p>	VPCP ghi nhận ý kiến của Bộ Xây dựng và sẽ phối hợp với đơn vị triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của VPCP xử lý.

		thủy nội địa; hàng không; đăng kiểm), nên các đơn vị thuộc Bộ không cập nhật được số liệu của lĩnh vực giao thông vào báo cáo điện tử (nội dung này Bộ Xây dựng đã kiến nghị Văn phòng Chính phủ tại Báo cáo số 45/BC-BXD ngày 25/4/2025). Bộ Xây dựng rất mong Văn phòng Chính phủ quan tâm, giải quyết vướng mắc nêu trên, giúp Bộ thực hiện cập nhật báo cáo điện tử trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo quy định.	
21.	UBND thành phố Đà Nẵng	Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ đôn đốc các bộ, ngành sớm hoàn thành việc phân định thẩm quyền giải quyết và công bố TTHC đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện hiện nay để địa phương có thời gian triển khai các công việc liên quan, bảo đảm thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp không gián đoạn khi triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.	VPCP đã có văn bản gửi các bộ, cơ quan để hướng dẫn tiêu chí thực hiện phân định thẩm quyền giải quyết TTHC từ cấp huyện lên cấp tỉnh và xuống cấp xã (<i>Công văn số 3293/VPCP-KSTT ngày 17/4/2025, Công văn số 3405/VPCP-KSTT ngày 21/4/2025</i>) và đã tham mưu cho TTgCP chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương công bố TTHC, danh mục TTHC sau khi phân định để bảo đảm không làm gián đoạn việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp khi triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (<i>Công văn số 500/TTg-KSTT ngày 04/5/2025</i>). Đến nay, các bộ, ngành đã rà soát 346 TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, 57 TTHC nội bộ và hoàn thành việc phân định thẩm quyền giải quyết đối với các TTHC này. Tuy nhiên, việc phân định thẩm quyền giải quyết TTHC được ban hành trong Nghị định chung của từng bộ, cơ quan trình Chính phủ (bao gồm cả nội dung phân định chức năng, nhiệm vụ khác) và sẽ được ban hành trước ngày 25/6/2025 theo chỉ đạo của Chính phủ.

22.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Xem xét sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 02/2017/TTVPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC vì có nhiều nội dung chưa phù hợp với thực tế trong việc phân công cụ thể cho Văn phòng Bộ thực hiện nhiệm vụ trình dự thảo Quyết định công bố TTHC và đăng tải công khai TTHC lên Cơ sở dữ liệu về TTHC. Lý do: Đối với quy định này đang gây khó khăn cho các Bộ ngành trong việc phân công các đơn vị chuyên môn thực hiện việc trình dự thảo Quyết định và đăng tải công khai lên Cơ sở dữ liệu về TTHC bởi hiện nay như ngành tài nguyên và môi trường quản lý đa ngành đa lĩnh vực, nhiều nội dung chuyên môn tại Quyết định công bố TTHC phải do đơn vị chuyên môn trực tiếp thực hiện, rà soát mới đảm bảo đáp ứng được chất lượng và tiến độ theo yêu cầu.</p>	<p>Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố đã được quy định đầy đủ, rõ ràng tại Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017. Tại đây, cũng quy định đầy đủ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và Phòng Kiểm soát TTHC của bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xây dựng và ban hành quyết định công bố. Do đó đề nghị Bộ nghiên cứu lại các quy định và chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương.</p>
-----	------------------------------	--	---